

Số: /NQ-UBTVQH16

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Về thành lập Tổ tham mưu, giúp việc
Tổng Thư ký Quốc hội – Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội
trong công tác phục vụ hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14, Luật số 62/2025/QH15 và Nghị quyết số 96/2023/QH15;

Căn cứ Nội quy kỳ họp Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 71/2022/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 208/2025/QH15;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 74/2025/UBTVQH15 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Quốc hội;

Xét đề nghị của Văn phòng Quốc hội tại văn bản số 2119/VPQH-TH ngày 27 tháng 7 năm 2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Tổ tham mưu, giúp việc Tổng Thư ký Quốc hội – Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội trong công tác phục vụ hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội với cơ cấu như sau:

1. 01 Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Tổ trưởng.
2. Vụ trưởng Vụ Dân tộc thuộc Hội đồng Dân tộc của Quốc hội, thành viên.
3. Vụ trưởng Vụ Pháp luật và Tư pháp thuộc Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội, thành viên.
4. Vụ trưởng Vụ Kinh tế và Tài chính thuộc Ủy ban Kinh tế và Tài chính của Quốc hội, thành viên.

5. Vụ trưởng Vụ Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại thuộc Ủy ban Quốc phòng, An ninh và Đối ngoại của Quốc hội, thành viên.

6. Vụ trưởng Vụ Văn hóa và Xã hội thuộc Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội, thành viên.

7. Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thuộc Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, thành viên.

8. Vụ trưởng Vụ Công tác đại biểu thuộc Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội, thành viên.

9. Vụ trưởng Vụ Dân nguyện và Giám sát thuộc Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội, thành viên.

10. Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Văn phòng Quốc hội, thành viên.

11. Vụ trưởng Vụ Hành chính, Văn phòng Quốc hội, thành viên.

12. Vụ trưởng Vụ Quan hệ quốc tế, Văn phòng Quốc hội, thành viên.

13. Vụ trưởng Vụ Thông tin và Thư viện, Văn phòng Quốc hội, thành viên.

14. Cục trưởng Cục Chuyên đổi số, Văn phòng Quốc hội, thành viên.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ tham mưu, giúp việc

Tổ tham mưu, giúp việc Tổng Thư ký Quốc hội – Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội triển khai, thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tổ chức phục vụ các kỳ họp Quốc hội, phiên họp Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tham mưu dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp Quốc hội, phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tham mưu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội tại kỳ họp Quốc hội, phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tổ chức các nghiệp vụ thư ký kỳ họp Quốc hội; tổng hợp ý kiến của các đại biểu Quốc hội tại kỳ họp Quốc hội, tổng kết kỳ họp Quốc hội;

2. Tham mưu quy trình, thủ tục thực hiện hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; tổ chức thực hiện chương trình công tác và các hoạt động khác của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

3. Phối hợp, đôn đốc việc chuẩn bị tài liệu và bảo đảm thủ tục trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội các dự án, báo cáo, tờ trình của các cơ quan và tổ chức có liên quan;

4. Xây dựng dự thảo nghị quyết kỳ họp Quốc hội và các dự thảo nghị quyết về các nội dung do Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao;

5. Thực hiện nhiệm vụ là người phát ngôn của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chủ trì, phối hợp với Thường trực Hội đồng Dân tộc, Thường trực các Ủy ban của Quốc hội tổ chức cung cấp thông tin về chương trình, nội dung của kỳ họp Quốc hội, hoạt động của Quốc hội tại kỳ họp, hoạt động của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; công bố nghị quyết của Quốc hội, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; triển khai công tác quản lý công tác thông tin, báo chí của

Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

6. Tổ chức việc lấy ý kiến đại biểu Quốc hội; tổng hợp kết quả phiếu xin ý kiến và báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội để báo cáo Quốc hội;

7. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật hoặc được Chủ tịch Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao.

Điều 3. Về nguyên tắc hoạt động của Tổ tham mưu, giúp việc

1. Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động Tổ tham mưu, giúp việc.

2. Tổ trưởng Tổ tham mưu, giúp việc điều hành, điều hòa, phối hợp hoạt động của Tổ tham mưu, giúp việc, chịu trách nhiệm trước Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội về hoạt động của Tổ.

3. Thành viên Tổ tham mưu, giúp việc thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và Tổ trưởng; chịu sự điều hành, điều phối của Tổ trưởng và chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Vụ Tổng hợp thuộc Văn phòng Quốc hội là bộ phận thường trực của Tổ tham mưu, giúp việc.

Điều 4. Điều kiện bảo đảm hoạt động

1. Văn phòng Quốc hội bảo đảm các điều kiện hoạt động của Tổ tham mưu, giúp việc.

2. Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội tạo điều kiện để các thành viên Tổ tham mưu, giúp việc thực hiện nhiệm vụ.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch Quốc hội;
- Các Phó Chủ tịch Quốc hội;
- Các Ủy viên UBTVQH;
- Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Lưu: HC, TH.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
ỦY VIÊN



Lê Quang Mạnh